CTCP Than Cao Sơn - TKV (UPCOM: CST)

Ngày 31/03/2024	27,000 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	26.2%	**50.8%**	**67.7%**

ROE (2023): 27.0% | +/- YoY: ▼ 14.5%

	Q1/24	QoQ	YoY
DT thuần	2,964 tỷ VNĐ	▲ 1,402 ▲ 89.8%	▲ 587 ▲ 24.7%
LN gộp	167 tỷ VNĐ	▼ 142 ▼ 45.8%	▲ 4.00 ▲ 2.7%
LN thuần	113 tỷ VNĐ	▼ 113 ▼ 49.9%	▲ 4.00 ▲ 3.8%
LN sau thuế	94.0 tỷ VNĐ	▼ 86.0 ▼ 47.8%	▲ 6.90 ▲ 7.9%

	2023	YoY
DT thuần	7,906 tỷ VNĐ	▼ 2,483 ▼ 23.9%
LN gộp	622 tỷ VNĐ	▼ 45.0 ▼ 6.7%
LN thuần	349 tỷ VNĐ	▼ 76.0 ▼ 17.7%
LN sau thuế	280 tỷ VNĐ	▼ 78.0 ▼ 21.7%

Kết quả kinh doanh

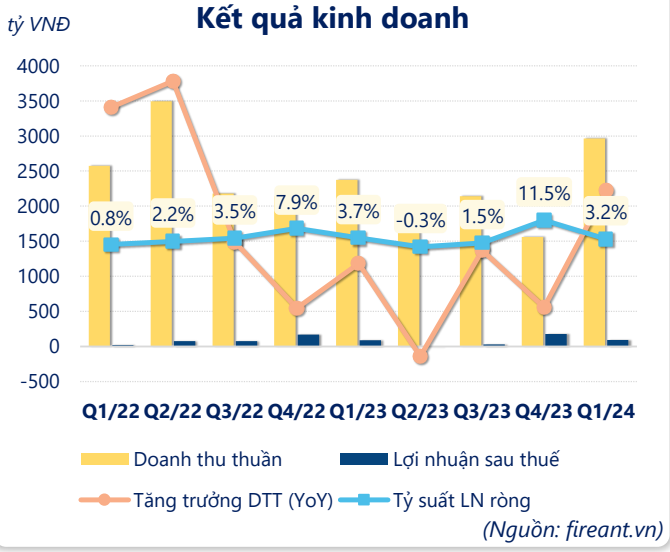

(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

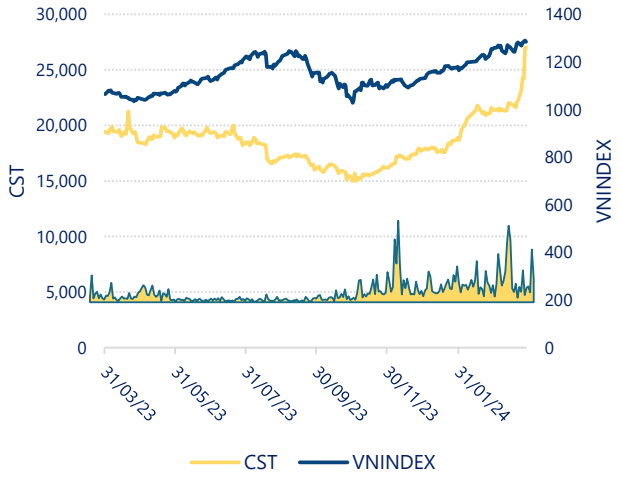

Powered by Infographic
https://fireant.vn/

CTCP Than Cao Sơn - TKV (UPCOM: CST)

Tăng trưởng lợi nhuận

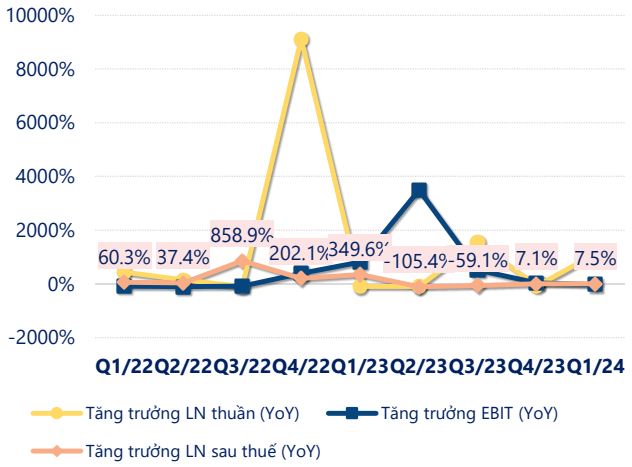

(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí

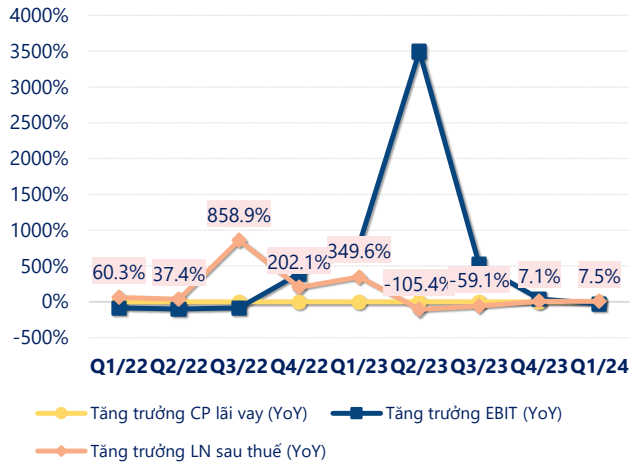

(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận

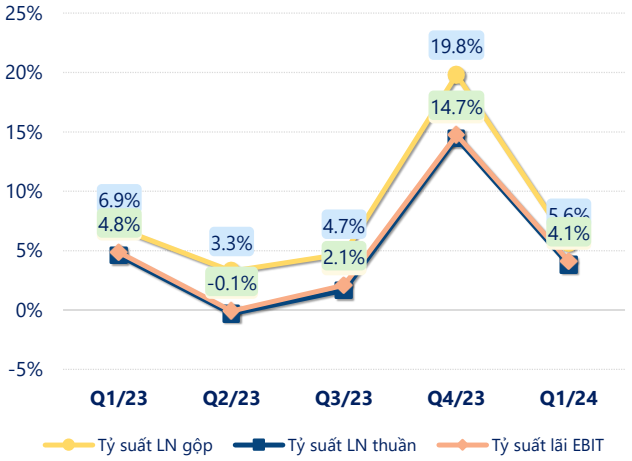

(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản

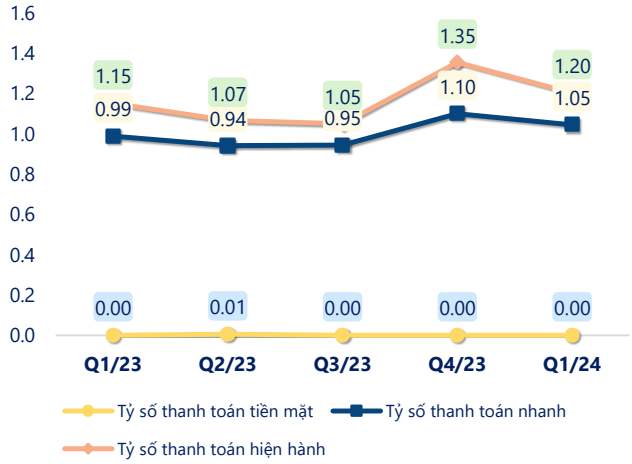

(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản

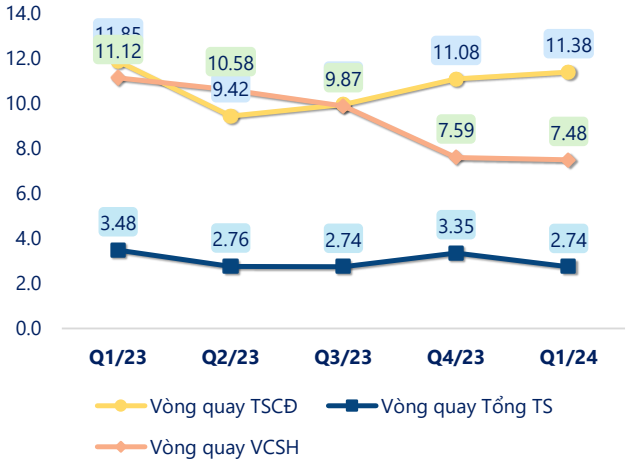

(Nguồn: fireant.vn)

EPS

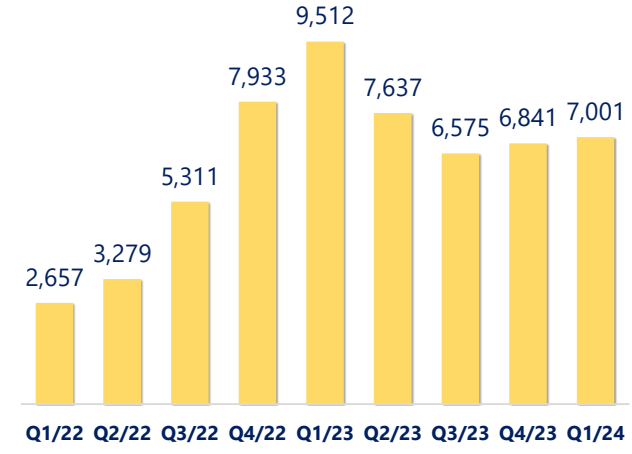

(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Than Cao Sơn - TKV (UPCOM: CST)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q1/24	Q1/23	Thay đổi YoY	2023	2022	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**2,964**	**2,377**	**24.7%**	**7,906**	**10,389**	**-23.9%**
Giá vốn hàng bán	2,797	2,214	26.3%	7,284	9,722	-25.1%
Lợi nhuận gộp	167	163	2.7%	622	667	-6.7%
Doanh thu HĐTC	1.37	1.15	19.5%	5.00	4.56	9.7%
Chi phí TC	3.79	5.89	-35.6%	20.5	26.9	-23.8%
Chi phí lãi vay	3.79	5.89	-35.6%	20.5	26.9	-23.8%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	1.43	1.48	-3.2%	6.96	6.94	0.3%
Chi phí QLDN	**50.4**	**47.7**	**5.7%**	**250**	**213**	**17.6%**
LN thuần từ HĐKD	113	109	3.8%	349	425	-17.7%
Lợi nhuận khác	**4.34**	**-0.30**	**1548%**	**2.31**	**23.8**	**-90.3%**
LN trước thuế	118	109	7.8%	352	449	-21.6%
Lợi nhuận sau thuế	**94.0**	**87.1**	**7.9%**	**280**	**358**	**-21.7%**
LNST của CĐ cty mẹ	**94.0**	**87.1**	**7.9%**	**280**	**358**	**-21.7%**

(Nguồn: fireant.vn)

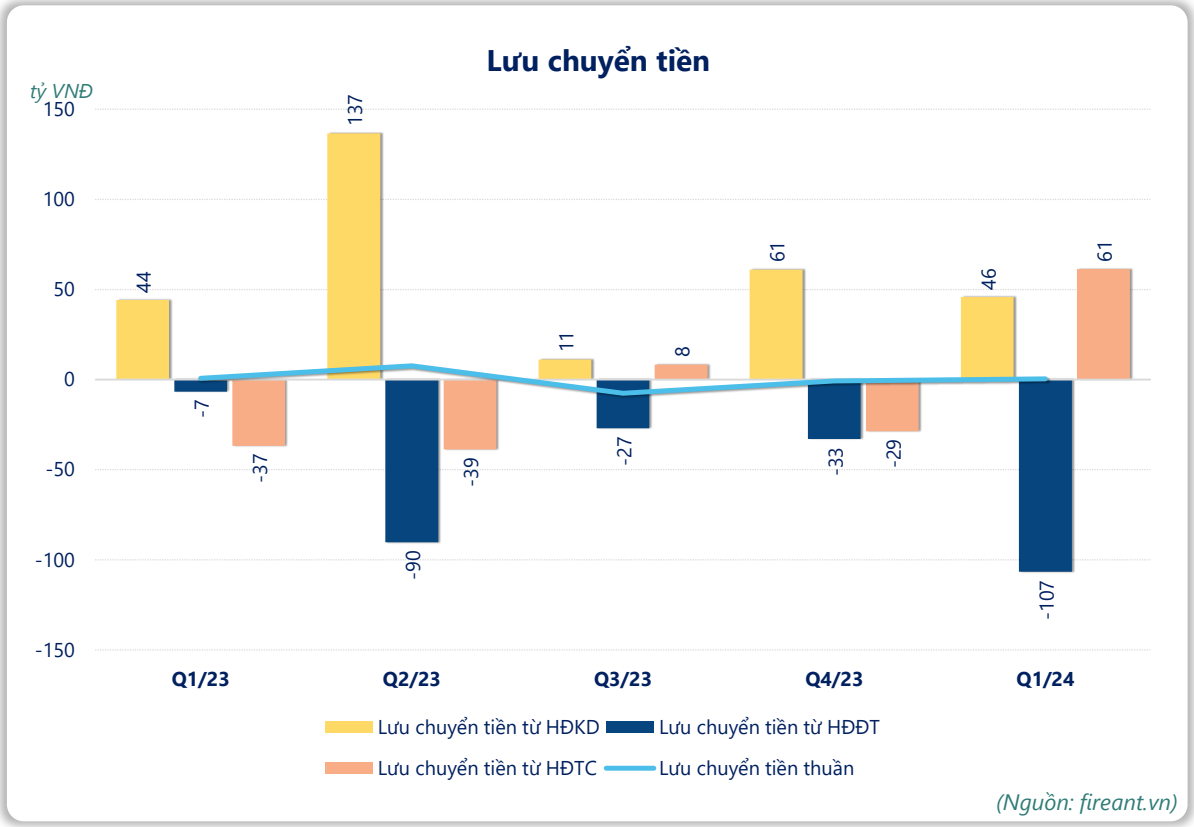

(Nguồn: fireant.vn)